

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 7 năm 2025

**THÔNG TIN KHU ĐẤT CẦN THẨM ĐỊNH GIÁ
(Lần 20)**

Để thực hiện việc chọn cạnh tranh đơn vị tư vấn có chức năng thẩm định giá các khu đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của Luật Đất đai, các Nghị định và Thông tư hướng dẫn thi hành. Sở Nông nghiệp và Môi trường chào thông tin khu đất cần thẩm định giá công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở như sau:

1. Pháp lý

Ngày 22 tháng 5 năm 2009, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số 2270/UBND-TM về xử lý các mặt bằng Công ty Bách Hóa miền Nam đang thuê của Công ty Quản lý kinh doanh nhà thành phố, trong đó có khu đất số 122 đường Lê Thánh Tôn, quận 1.

2. Diện tích - vị trí khu đất

- Diện tích khu đất: 137,7 m²

- Vị trí khu đất: mặt tiền đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1 thuộc thửa số 109, tờ bản đồ số 8, Bộ Địa chính phường Bến Nghé, Quận 1, được xác định theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 57591-3/CN-TNMT ngày 18 tháng 6 năm 2010 do Trung tâm Đo đạc Bản đồ lập và đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường duyệt ngày 30 tháng 6 năm 2010.

3. Chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc

- Công văn số 229/SQHKT-QHKT ngày 30 tháng 01 năm 2012 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc ý kiến về quy hoạch sử dụng đất tại khu đất số 122 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, Quận 1.

- Công văn số 1845/SQHKT-QHKT ngày 06 tháng 7 năm 2009 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc về cung cấp thông tin quy hoạch – kiến trúc tại địa điểm số 122 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, Quận 1.

Chỉ tiêu quy hoạch chính như sau:

- Mật độ xây dựng: tối đa 85%

- Tầng cao: tối đa 07 tầng

- Hệ số sử dụng đất: tối đa 6,5

4. Thời điểm thẩm định giá: Tháng 01/2012.

5. Tiêu chí đánh giá cụ thể hồ sơ dự thầu: theo bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 02 tháng 08 năm 2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường, nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường (đã đăng trên website của Sở Nông nghiệp và Môi trường).

6. Giá dự thầu: Theo điểm 4, mục 1, phần II của Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 2017/QĐ-TNMT-KTĐ ngày 02 tháng 8 năm 2016:

- Mức giá trần: **21.304.997 đồng.**

- Mức giá sàn: **42.609.994 đồng.**

7. Thư báo giá phải được để trong phong bì dán kín có niêm phong.

8. Thời hạn nộp Thư báo giá (theo mẫu): 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông tin trên website của Sở./.

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG